

BÁO CÁO
Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026

Phần I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025-2026

I. Kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm

1. Việc ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo của địa phương

Trong năm học 2025–2026, việc ban hành và triển khai các kế hoạch, văn bản chỉ đạo về giáo dục và đào tạo trên địa bàn được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đồng bộ và đúng thẩm quyền. Cấp ủy, chính quyền địa phương cùng các cấp quản lý giáo dục đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao; ban hành đầy đủ các văn bản hướng dẫn, tạo cơ sở pháp lý thống nhất để Trường Tiểu học Nam Lợi tổ chức triển khai hiệu quả nhiệm vụ năm học theo đúng định hướng của ngành Giáo dục.

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình, đặc biệt là Công văn số 455/SGDĐT-GDTH ngày 13/8/2025 về Kế hoạch thời gian năm học 2025–2026 và Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học, nhà trường đã chủ động xây dựng và ban hành đầy đủ các kế hoạch giáo dục, kế hoạch chuyên môn, kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày và các kế hoạch chuyên đề phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị.

Các kế hoạch được xây dựng theo hướng cụ thể, rõ mục tiêu, nội dung, giải pháp và lộ trình thực hiện; bảo đảm thực hiện đầy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Nhà trường đồng thời tổ chức thực hiện hiệu quả các nội dung giáo dục tự chọn, hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục địa phương và các hoạt động phát triển phẩm chất, năng lực học sinh phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên và nhu cầu học tập của học sinh.

Việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày được triển khai nghiêm túc, bảo đảm đúng quy định, phát huy tính chủ động và linh hoạt trong việc bố trí thời lượng dạy học, phụ đạo học sinh còn hạn chế, bồi dưỡng học sinh năng khiếu và tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện. Nhà trường chú trọng đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và tổ chức dạy học.

Công tác quán triệt và triển khai các kế hoạch, văn bản chỉ đạo được thực hiện nghiêm túc thông qua các cuộc họp hội đồng, sinh hoạt chuyên môn, hội nghị triển

khai nhiệm vụ năm học và các văn bản hướng dẫn cụ thể đến từng tổ chuyên môn, từng cán bộ, giáo viên. Nhà trường thường xuyên tổ chức kiểm tra, rà soát, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ; kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp nhằm bảo đảm các hoạt động giáo dục được triển khai thống nhất, hiệu quả và đúng định hướng chỉ đạo của ngành.

Thực hiện các quy định và hướng dẫn mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo, nhà trường đã chỉ đạo rà soát, điều chỉnh kế hoạch dạy học một số môn học theo các văn bản hiện hành; đồng thời cập nhật các nội dung liên quan đến địa giới hành chính, giáo dục STEM, chuyển đổi số và phát triển năng lực số cho học sinh, bảo đảm nội dung giáo dục chính xác, phù hợp, có tính kế thừa và đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Nhìn chung, trong năm học 2025–2026, hệ thống kế hoạch và văn bản chỉ đạo của các cấp được ban hành đầy đủ, đúng tiến độ, nội dung rõ ràng, có tính khả thi cao. Việc triển khai thực hiện tại Trường Tiểu học Nam Lợi được thực hiện nghiêm túc, đồng bộ và hiệu quả, góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, duy trì nền nếp dạy học và thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2025–2026.

2. Rà soát quy hoạch mạng lưới trường lớp

Trong năm học 2025–2026, Trường Tiểu học Nam Lợi tiếp tục thực hiện nghiêm túc các chủ trương của Đảng, Nhà nước và ngành Giáo dục về rà soát, sắp xếp, quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục theo hướng tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông.

Kết quả sắp xếp, sáp nhập cơ sở giáo dục

Nhà trường duy trì ổn định mô hình tổ chức hiện có, bảo đảm phù hợp với quy mô dân số, nhu cầu học tập của học sinh trên địa bàn và điều kiện cơ sở vật chất thực tế. Trong năm học 2025–2026, không thực hiện việc sáp nhập hoặc chia tách cơ sở giáo dục.

Việc bố trí, sắp xếp lớp học được thực hiện hợp lý, khoa học, bảo đảm thuận lợi cho học sinh đi học, góp phần duy trì sĩ số, nâng cao tỷ lệ chuyên cần và giữ vững kết quả phổ cập giáo dục tiểu học mức độ cao tại địa phương. Nhà trường tiếp tục tổ chức dạy học ổn định tại các điểm trường theo đúng quy hoạch đã được phê duyệt, đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Việc thực hiện quy hoạch, mở rộng diện tích đất dành cho các cơ sở giáo dục

Nhà trường tiếp tục phối hợp với chính quyền địa phương rà soát quy hoạch sử dụng đất dành cho giáo dục theo định hướng phát triển lâu dài. Diện tích khuôn viên trường cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục và các điều kiện tối thiểu theo quy định đối với trường tiểu học.

Trong năm học 2025–2026, nhà trường tiếp tục đề xuất với các cấp có thẩm quyền quan tâm đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, cải tạo cảnh quan sư phạm, bổ sung các hạng mục phục vụ triển khai Chương trình GDPT 2018 như phòng học bộ môn,

thiết bị dạy học, hạ tầng công nghệ thông tin và khu vực tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh.

Công tác quản lý, sử dụng đất đai, cơ sở vật chất được thực hiện đúng quy định; khuôn viên trường học được duy trì theo hướng xanh – sạch – đẹp – an toàn, tạo môi trường học tập thân thiện, tích cực cho học sinh.

Việc điều chuyển trụ sở cơ quan hành chính nhà nước dôi dư cho các cơ sở giáo dục

Trong năm học 2025–2026, trên địa bàn không phát sinh việc điều chuyển trụ sở cơ quan hành chính nhà nước dôi dư cho nhà trường sử dụng. Các hoạt động dạy học và giáo dục được tổ chức ổn định tại cơ sở hiện có, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ năm học.

Thống kê mạng lưới trường, lớp, học sinh

Trong năm học 2025–2026, Trường Tiểu học Nam Lợi duy trì ổn định quy mô trường lớp với tổng số 19 lớp và 578 học sinh. Nhà trường thực hiện tốt công tác huy động học sinh ra lớp, duy trì sĩ số và phổ cập giáo dục tiểu học; không có học sinh bỏ học trong năm học.

So với đầu năm học, số học sinh tăng 01 em (đầu năm học có 577 học sinh, cuối năm học có 578 học sinh). Việc biến động sĩ số được nhà trường theo dõi, cập nhật kịp thời và quản lý chặt chẽ theo quy định.

Cơ cấu học sinh theo từng khối lớp như sau:

Khối lớp 1: 111 học sinh;

Khối lớp 2: 105 học sinh;

Khối lớp 3: 139 học sinh;

Khối lớp 4: 106 học sinh;

Khối lớp 5: 117 học sinh.

Nhà trường thực hiện phân chia lớp học phù hợp với điều kiện đội ngũ giáo viên và cơ sở vật chất; bảo đảm tỷ lệ học sinh/lớp theo quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng dạy học và quản lý học sinh.

Nhìn chung, công tác rà soát, quy hoạch mạng lưới trường lớp trong năm học 2025–2026 được triển khai ổn định, phù hợp với điều kiện thực tế địa phương; góp phần nâng cao hiệu quả quản lý giáo dục, bảo đảm quyền học tập của học sinh và tạo nền tảng thuận lợi để nhà trường tiếp tục thực hiện hiệu quả nhiệm vụ đổi mới giáo dục trong giai đoạn tiếp theo.

3. Huy động các nguồn lực, tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Trong năm học 2025–2026, Trường Tiểu học Nam Lợi tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định của Nhà nước và của ngành Giáo dục về công tác tài chính, huy động nguồn lực, đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học; đồng thời chủ

động tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương nhằm tăng cường các điều kiện bảo đảm thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Việc quản trị, triển khai, giám sát công tác thu – chi tài chính; các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục; thực hiện miễn học phí

Nhà trường thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh Ninh Bình và của ngành Giáo dục về quản lý thu, chi tài chính trong các cơ sở giáo dục công lập. Công tác thu – chi được triển khai công khai, minh bạch, đúng quy định; bảo đảm nguyên tắc tự nguyện, đúng mục đích sử dụng và phù hợp với các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục.

Các khoản thu được thực hiện theo đúng hướng dẫn, có thông báo công khai tới phụ huynh học sinh; việc quản lý, sử dụng kinh phí được thực hiện đúng chế độ kế toán, tài chính hiện hành, có đầy đủ hồ sơ chứng từ và được giám sát thông qua Ban đại diện cha mẹ học sinh, hội đồng trường và các bộ phận liên quan.

Nhà trường thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách miễn học phí đối với học sinh theo quy định của Nhà nước; bảo đảm quyền lợi cho học sinh, góp phần duy trì sĩ số và tạo điều kiện thuận lợi để học sinh được tham gia học tập đầy đủ.

Việc giao ngân sách nhà nước năm 2026 cho cơ sở giáo dục công lập

Nguồn ngân sách nhà nước cấp cho nhà trường năm 2026 được phân bổ theo dự toán của cấp có thẩm quyền, bảo đảm phục vụ các hoạt động thường xuyên của đơn vị như chi lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo lương, chi hoạt động chuyên môn, sửa chữa nhỏ và các nhiệm vụ giáo dục theo kế hoạch năm học.

Nhà trường thực hiện quản lý, sử dụng ngân sách đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước; bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích, ưu tiên cho các nhiệm vụ trọng tâm như triển khai Chương trình GDPT 2018, mua sắm thiết bị dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin và cải thiện điều kiện dạy học.

Triển khai thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP

Trong năm học 2025–2026, nhà trường tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

Nhà trường chủ động xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí đúng quy định; tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; sử dụng hiệu quả các nguồn lực phục vụ hoạt động giáo dục. Công tác công khai tài chính được thực hiện đầy đủ theo quy định, bảo đảm dân chủ, minh bạch trong đơn vị.

Tình hình triển khai các khoản thu không dùng tiền mặt

Nhà trường tích cực triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt đối với các khoản thu theo chủ trương chuyển đổi số của ngành Giáo dục và của địa phương. Phụ huynh học sinh được hướng dẫn thực hiện thanh toán qua tài khoản

ngân hàng, ứng dụng thanh toán điện tử và các nền tảng thanh toán trực tuyến phù hợp.

Tỷ lệ phụ huynh thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt ngày càng tăng, góp phần giảm áp lực trong công tác thu – nộp, hạn chế sử dụng tiền mặt, tăng tính minh bạch và an toàn trong quản lý tài chính nhà trường.

Công tác huy động các nguồn tài trợ theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT

Nhà trường thực hiện công tác quản lý tài chính, cơ sở vật chất và các nguồn kinh phí theo đúng quy định của Nhà nước; bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm và hiệu quả.

Trong năm học 2025–2026, nhà trường chủ yếu sử dụng nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước và ngân sách địa phương cấp để thực hiện các nhiệm vụ giáo dục, chi thường xuyên và bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ việc triển khai Chương trình GDPT 2018.

Nguồn kinh phí được sử dụng đúng mục đích, ưu tiên phục vụ các hoạt động dạy học, cải thiện điều kiện học tập, duy trì cảnh quan trường lớp xanh – sạch – đẹp – an toàn và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

Tình hình triển khai thực hiện chính sách đối với cơ sở giáo dục, giáo viên và học sinh

Nhà trường thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh theo quy định của pháp luật. Các chế độ về tiền lương, phụ cấp, bảo hiểm, chế độ ưu đãi nghề, chế độ đối với học sinh thuộc diện chính sách được triển khai đúng đối tượng, đúng thời gian và đúng quy định hiện hành.

Công tác chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên được quan tâm; quyền lợi học tập của học sinh được bảo đảm, góp phần ổn định tư tưởng đội ngũ và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

Giải pháp thu hút các nguồn lực hợp pháp đầu tư cho giáo dục; đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và xây dựng trường chuẩn quốc gia

Nhà trường chủ động tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc ưu tiên nguồn lực đầu tư cho giáo dục; đồng thời tăng cường phối hợp với phụ huynh học sinh, các tổ chức xã hội và các nhà hảo tâm để huy động các nguồn lực hợp pháp hỗ trợ nhà trường.

Nguồn lực đầu tư tập trung vào việc sửa chữa, cải tạo phòng học; bổ sung bàn ghế, thiết bị dạy học; tăng cường hạ tầng công nghệ thông tin; mua sắm thiết bị phục vụ triển khai Chương trình GDPT 2018; xây dựng cảnh quan trường học xanh – sạch – đẹp – an toàn và từng bước hoàn thiện các tiêu chí trường chuẩn quốc gia.

Nhà trường tiếp tục rà soát, bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; ưu tiên đầu tư cho các lớp học thực hiện Chương trình GDPT 2018, các hoạt động trải nghiệm, giáo dục STEM, thư viện và chuyển đổi số trong giáo dục. Công tác xây dựng, duy trì và nâng cao chất lượng trường chuẩn quốc gia được

xác định là nhiệm vụ trọng tâm, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường trong giai đoạn hiện nay.

4. Xây dựng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Trong năm học 2025–2026, Trường Tiểu học Nam Lợi tiếp tục quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên bảo đảm về số lượng, cơ bản đồng bộ về cơ cấu, đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và nhiệm vụ đổi mới giáo dục.

Thống kê đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; tỷ lệ đạt chuẩn và trên chuẩn

Tính đến ngày 31/5/2026, nhà trường có tổng số 19 lớp với 35 biên chế được giao và 02 chỉ tiêu hợp đồng theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP.

Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên hiện có là 36 đồng chí, trong đó:

Cán bộ quản lý: 03 đồng chí, gồm 01 Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng;

Giáo viên: 30 đồng chí, gồm 28 biên chế và 02 giáo viên hợp đồng khác;

Nhân viên: 03 đồng chí, gồm 01 biên chế và 02 hợp đồng theo Nghị định 111.

Về trình độ chuyên môn:

Đội ngũ cán bộ quản lý có 03/03 đồng chí đạt trình độ đại học, đạt tỷ lệ 100%;

Đội ngũ giáo viên có 29/30 đồng chí trình độ đại học, 01 đồng chí trình độ cao đẳng;

100% cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019; tỷ lệ giáo viên trên chuẩn đạt cao.

Về trình độ lý luận chính trị:

Có 03 cán bộ quản lý đạt trình độ trung cấp lý luận chính trị;

Đội ngũ giáo viên, nhân viên cơ bản đáp ứng yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ và vị trí việc làm.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường cơ bản ổn định, có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt, tinh thần trách nhiệm cao, tích cực đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, giảng dạy; đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Công tác luân chuyển, điều động, bổ nhiệm cán bộ quản lý, giáo viên

Nhà trường thực hiện nghiêm túc các quyết định của cấp có thẩm quyền về công tác tổ chức cán bộ, điều động và bố trí nhân sự.

Từ ngày 01/4/2026, thực hiện quyết định của UBND xã Nam Ninh, cô Vũ Thị Thùy Trang được điều chuyển về công tác và giảng dạy lớp 5B tại Trường Tiểu học Nam Lợi. Việc tiếp nhận giáo viên được nhà trường triển khai kịp thời, bảo đảm ổn định hoạt động chuyên môn và duy trì chất lượng giảng dạy của lớp học.

Đồng thời, cô Bùi Thị Ánh – nhân viên y tế Trường Tiểu học Nam Lợi được điều chuyển công tác về Trường THCS Nam Thanh theo quyết định của UBND xã Nam Ninh. Sau điều chuyển, nhà trường chủ động rà soát, phân công nhiệm vụ phù hợp nhằm bảo đảm công tác chăm sóc sức khỏe học sinh và các hoạt động y tế trường học không bị gián đoạn.

Trong năm học, nhà trường không có trường hợp bổ nhiệm mới cán bộ quản lý.

Tình hình thừa, thiếu giáo viên; hướng khắc phục

Đội ngũ giáo viên của nhà trường cơ bản đáp ứng yêu cầu giảng dạy và tổ chức các hoạt động giáo dục; tuy nhiên, ở một số thời điểm vẫn còn khó khăn về cơ cấu giáo viên giữa các môn học và vị trí việc làm, nhất là khi có sự điều động, luân chuyển nhân sự.

Nhà trường chủ động xây dựng phương án phân công chuyên môn phù hợp; tăng cường phát huy năng lực đội ngũ hiện có; bố trí giáo viên giảng dạy linh hoạt, hợp lý, bảo đảm không ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục và việc thực hiện chương trình.

Đồng thời, nhà trường tiếp tục tham mưu với cấp có thẩm quyền quan tâm bổ sung biên chế giáo viên, nhân viên còn thiếu; tạo điều kiện cho giáo viên được đào tạo, bồi dưỡng nâng chuẩn và bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

Thực hiện các chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Nhà trường thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo quy định của Nhà nước và của ngành Giáo dục. Các chế độ về tiền lương, phụ cấp, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, chế độ nâng lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn, chế độ thai sản, ốm đau và các chế độ khác được thực hiện đúng quy định, bảo đảm quyền lợi cho người lao động.

Công tác chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đội ngũ được quan tâm; nhà trường tạo điều kiện để cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia học tập, bồi dưỡng chuyên môn, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục.

Nhìn chung, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên Trường Tiểu học Nam Lợi trong năm học 2025–2026 cơ bản ổn định, có tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, chủ động khắc phục khó khăn, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ đổi mới giáo dục và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

5. Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên

Trong năm học 2025–2026, Trường Tiểu học Nam Lợi tiếp tục triển khai đồng bộ các nhiệm vụ đổi mới giáo dục theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; tập trung thực hiện hiệu quả Chương

trình giáo dục phổ thông 2018, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Việc thực hiện Chương trình GDPT 2018, dạy học 2 buổi/ngày cấp tiểu học

Nhà trường tổ chức thực hiện nghiêm túc Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với 100% các khối lớp theo đúng hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và kế hoạch thời gian năm học của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình.

Công tác xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường được triển khai chủ động, khoa học, phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị và đặc điểm học sinh. Các tổ chuyên môn tích cực đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; tăng cường xây dựng kế hoạch bài dạy theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; chú trọng đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Nhà trường duy trì tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với 100% học sinh. Nội dung buổi học thứ hai được bố trí hợp lý để củng cố kiến thức, phụ đạo học sinh còn hạn chế, bồi dưỡng học sinh năng khiếu, tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống và phát triển năng lực cá nhân cho học sinh. Việc tổ chức dạy học bảo đảm đúng định mức thời lượng, phù hợp tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

Công tác ứng dụng công nghệ thông tin, học liệu số và thiết bị dạy học trong các hoạt động giáo dục tiếp tục được đẩy mạnh; góp phần nâng cao chất lượng giờ dạy và hiệu quả đổi mới giáo dục của nhà trường.

Dạy học ngoại ngữ, tin học; triển khai giáo dục STEM

Nhà trường tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và Tin học theo đúng quy định của Chương trình GDPT 2018; bảo đảm cơ bản các điều kiện về giáo viên, thiết bị và học liệu phục vụ giảng dạy.

Đối với môn Tiếng Anh, giáo viên chú trọng phát triển kỹ năng giao tiếp, tăng cường các hoạt động thực hành nghe, nói, đọc, viết và ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy. Nhà trường tích cực tạo điều kiện để học sinh tham gia các sân chơi trí tuệ trực tuyến nhằm nâng cao chất lượng môn học.

Trong năm học 2025–2026, nhà trường có 27 lượt học sinh tham gia thi IOE cấp trường và 23 lượt học sinh tham gia IOE cấp xã. Kết quả có nhiều học sinh đạt thành tích cao tại cuộc thi IOE Tiếng Anh trên Internet cấp tỉnh và cấp quốc gia, tiêu biểu:

Em Trần Nhật Linh lớp 3E đạt giải Ba toàn tỉnh cuộc thi IOE cấp tỉnh;

Em Phạm Anh Đức lớp 3E đạt giải Ba toàn tỉnh cuộc thi IOE cấp tỉnh;

Em Nguyễn Đức Nhân lớp 4C đạt giải Nhì toàn tỉnh cuộc thi IOE cấp tỉnh;

Em Nguyễn Phương Linh lớp 4B đạt giải Nhì toàn tỉnh cuộc thi IOE cấp tỉnh;

Em Trần Quỳnh Anh lớp 5B đạt giải Nhì toàn quốc cuộc thi IOE cấp tỉnh;

Em Nguyễn Đức Phát lớp 5B đạt giải Nhì toàn quốc cuộc thi IOE cấp tỉnh.

Đối với môn Tin học, nhà trường tập trung trang bị cho học sinh các kỹ năng sử dụng máy tính, khai thác thông tin và ứng dụng công nghệ số an toàn, hiệu quả trong học tập; góp phần hình thành năng lực số và kỹ năng công dân số cho học sinh tiểu học.

Giáo dục STEM được triển khai theo hướng lồng ghép trong các môn học và hoạt động trải nghiệm phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Giáo viên tích cực tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm sáng tạo, vận dụng kiến thức vào thực tiễn nhằm phát triển tư duy sáng tạo, kỹ năng hợp tác và giải quyết vấn đề cho học sinh.

Trong năm học, học sinh nhà trường tích cực tham gia các cuộc thi sáng tạo, cuộc thi vẽ tranh và các sân chơi giáo dục toàn quốc. Kết quả nổi bật:

Có 10 lượt học sinh tham gia cuộc thi “Tương lai xanh”;

10 lượt học sinh tham gia cuộc thi “Chiếc ô tô mơ ước”;

18 lượt học sinh tham gia cuộc thi viết thư UPU;

02 lượt giáo viên học sinh tham gia cuộc thi Thơ học đường;

01 lượt giáo viên tham gia cuộc thi “Chiến lược 6C”;

Học sinh tham gia hoạt động giáo dục STEM và các hoạt động trải nghiệm sáng tạo đạt hiệu quả tích cực.

Đặc biệt, em Nguyễn Diệu Bảo Anh lớp 5D đạt danh hiệu TOP 300 toàn quốc Cuộc thi “Gửi tương lai xanh”; 07 học sinh được cấp giấy chứng nhận lọt vào vòng chung kết Cuộc thi “Chiếc ô tô mơ ước”, gồm:

Hoàng Đỗ Quyên lớp 4C;

Nguyễn Thu Hương lớp 4C;

Đinh Ngọc Bích lớp 5C;

Nguyễn Diệu Bảo Anh lớp 5D;

Nguyễn Bảo Trâm lớp 3C;

Vũ Thị Ngọc Bích lớp 5A;

Hoàng Thùy Dương lớp 5B.

Đối với cuộc thi vẽ tranh phòng chống bạo lực học đường cấp tỉnh năm 2026, học sinh nhà trường đạt kết quả tích cực. Em Vũ Mai Anh đạt giải Nhì cấp xã và đạt giải Khuyến khích cấp tỉnh, góp phần khẳng định hiệu quả công tác giáo dục đạo đức, kỹ năng sống và tuyên truyền xây dựng môi trường học đường an toàn, thân thiện của nhà trường.

Bên cạnh đó, học sinh nhà trường tích cực tham gia các hoạt động thể dục thể thao và đạt nhiều kết quả đáng khích lệ:

Em Vũ Hoàng Bách lớp 5B đạt giải Khuyến khích cấp tỉnh môn chạy 60m;

Em Đoàn Tuấn Kiệt lớp 5A đạt giải Nhất cấp xã môn Cờ vua;

Em Nguyễn Diệu Bảo Anh lớp 5D đạt giải Khuyến khích cấp xã môn Cờ vua.

Thông qua các cuộc thi và sân chơi giáo dục, học sinh được phát triển năng lực, phẩm chất, kỹ năng giao tiếp, tư duy sáng tạo và tinh thần tự tin trong học tập và hoạt động tập thể; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

Triển khai dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật theo Chương trình GDPT 2018

Nhà trường thực hiện nghiêm túc các quy định về giáo dục hòa nhập đối với trẻ khuyết tật theo Chương trình GDPT 2018. Học sinh khuyết tật được tạo điều kiện học tập, tham gia các hoạt động giáo dục phù hợp với khả năng và nhu cầu của từng em.

Giáo viên chủ nhiệm chủ động xây dựng kế hoạch hỗ trợ học sinh; điều chỉnh nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học phù hợp với năng lực nhận thức của học sinh; đồng thời tăng cường phối hợp với gia đình nhằm hỗ trợ học sinh trong học tập và rèn luyện.

Nhà trường chú trọng xây dựng môi trường học tập thân thiện, không kỳ thị; bảo đảm học sinh khuyết tật được hòa nhập, phát triển kỹ năng giao tiếp và tham gia đầy đủ các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Tổ chức kiểm tra, đánh giá chất lượng học kỳ II; kết quả đánh giá, xếp loại năm học 2025–2026

Nhà trường tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh học kỳ II và cuối năm học đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; bảo đảm khách quan, công bằng, chính xác và phù hợp với yêu cầu cần đạt của Chương trình GDPT 2018.

Việc đánh giá học sinh được thực hiện theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực; kết hợp giữa đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ; chú trọng động viên, khuyến khích sự tiến bộ của học sinh. Công tác ra đề, coi kiểm tra, chấm bài và tổng hợp kết quả được thực hiện nghiêm túc, đúng quy chế.

TỔNG HỢP ĐIỂM HỌC KỲ II NĂM HỌC 2025 - 2026

I. Kết quả học tập	Sĩ số	Tổng số	Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
1. Tiếng Việt	578	578	111	105	139	106	117
Điểm 10		175	33	37	26	22	57
Điểm 9		195	37	37	48	37	36
Điểm 8		102	16	22	34	18	12
Điểm 7		48	6	4	15	14	9
Điểm 6		27	5	3	11	7	1
Điểm 5		29	12	2	5	8	2
Dưới điểm 5		2	2				
2. Toán	578	578	111	105	139	106	117
Điểm 10		253	68	36	53	38	58

Điểm 9		167	22	49	42	31	23
Điểm 8		81	13	10	26	16	16
Điểm 7		36	4	7	9	9	7
Điểm 6		23		3	5	7	8
Điểm 5		16	2		4	5	5
Dưới điểm 5		2	2				
3.TH-CN (Công nghệ)	362	362			139	106	117
Điểm 10		79			19	30	30
Điểm 9		85			30	29	26
Điểm 8		106			48	22	36
Điểm 7		73			34	19	20
Điểm 6		11			4	4	3
Điểm 5		8			4	2	2
Dưới điểm 5							
4. TH-CN (Tin học)	362	362			139	106	117
Điểm 10		86			21	24	41
Điểm 9		91			32	34	25
Điểm 8		98			44	28	26
Điểm 7		64			32	13	19
Điểm 6		14			7	5	2
Điểm 5		9			3	2	4
Dưới điểm 5							
5. Ngoại ngữ	362	362			139	106	117
Điểm 10		112			39	31	42
Điểm 9		77			25	26	26
Điểm 8		70			27	17	26
Điểm 7		27			14	7	6
Điểm 6		30			10	15	5
Điểm 5		46			24	10	12
Dưới điểm 5							
6. Khoa học	223	223				106	117
Điểm 10		80				30	50
Điểm 9		71				36	35
Điểm 8		36				16	20
Điểm 7		19				14	5
Điểm 6		11				5	6
Điểm 5		6				5	1
Dưới điểm 5							
7. Lịch sử và Địa lý	223	223				106	117
Điểm 10		90				34	56

Điểm 9		70				34	36
Điểm 8		36				19	17
Điểm 7		18				11	7
Điểm 6		5				5	
Điểm 5		4				3	1
Dưới điểm 5							

THỐNG KÊ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TIỂU HỌC - HỌC KÌ II

Chất lượng giáo dục	Sĩ số	Tổng số HS có KQĐG	Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
<i>I. Kết quả học tập</i>							
<i>1. Tiếng Việt</i>	578	578	111	105	139	106	117
Hoàn thành tốt		409	87	96	88	62	76
Hoàn thành		167	22	9	51	44	41
Chưa hoàn thành		2	2				
<i>2. Toán</i>	578	578	111	105	139	106	117
Hoàn thành tốt		424	92	100	90	69	73
Hoàn thành		152	17	5	49	37	44
Chưa hoàn thành		2	2				
<i>3. Đạo đức</i>	578	578	111	105	139	106	117
Hoàn thành tốt		445	89	94	94	80	88
Hoàn thành		132	21	11	45	26	29
Chưa hoàn thành		1	1				
<i>4. Tự nhiên và Xã hội</i>	355	355	111	105	139		
Hoàn thành tốt		278	89	94	95		
Hoàn thành		76	21	11	44		
Chưa hoàn thành		1	1				
<i>5. Khoa học</i>	223	223				106	117
Hoàn thành tốt		143				67	76
Hoàn thành		80				39	41
Chưa hoàn thành							
<i>6. LS&ĐL</i>	223	223				106	117
Hoàn thành tốt		149				68	81
Hoàn thành		74				38	36
Chưa hoàn thành							
<i>7. Nghệ thuật (Âm nhạc)</i>	578	578	111	105	139	106	117
Hoàn thành tốt		429	90	92	91	73	83
Hoàn thành		147	19	13	48	33	34
Chưa hoàn thành		2	2				

8. Nghệ thuật (Mỹ thuật)	578	578	111	105	139	106	117
Hoàn thành tốt		437	90	87	100	78	82
Hoàn thành		140	20	18	39	28	35
Chưa hoàn thành		1	1				
9. Hoạt động trải nghiệm	578	578	111	105	139	106	117
Hoàn thành tốt		442	89	94	94	81	84
Hoàn thành		134	20	11	45	25	33
Chưa hoàn thành		2	2				
10. Giáo dục thể chất	578	578	111	105	139	106	117
Hoàn thành tốt		445	88	92	95	88	82
Hoàn thành		132	22	13	44	18	35
Chưa hoàn thành		1	1				
11. TH-CN (Công nghệ)	362	362			139	106	117
Hoàn thành tốt		226			82	68	76
Hoàn thành		136			57	38	41
Chưa hoàn thành							
12. TH-CN (Tin học)	578	362			139	106	117
Hoàn thành tốt		230			83	68	79
Hoàn thành		132			56	38	38
Chưa hoàn thành							
13. Ngoại ngữ	578	362			139	106	117
Hoàn thành tốt		197			72	63	62
Hoàn thành		165			67	43	55
Chưa hoàn thành							
14. Tiếng dân tộc	578						
Hoàn thành tốt							
Hoàn thành							
Chưa hoàn thành							
II. Năng lực cốt lõi							
Năng lực chung							
Tự chủ và tự học	578	578	111	105	139	106	117
Tốt		436	89	93	92	81	81
Đạt		140	20	12	47	25	36
Cần cố gắng		2	2				
Giao tiếp và hợp tác	578	578	111	105	139	106	117
Tốt		440	89	93	92	81	85
Đạt		136	20	12	47	25	32
Cần cố gắng		2	2				
Giải quyết vấn đề và sáng tạo	578	578	111	105	139	106	117

Tốt		436	89	93	92	81	81
Đạt		140	20	12	47	25	36
Cần cố gắng		2	2				
Năng lực đặc thù							
Ngôn ngữ	578	578	111	105	139	106	117
Tốt		436	89	93	89	80	85
Đạt		141	21	12	50	26	32
Cần cố gắng		1	1				
Tính toán	578	578	111	105	139	106	117
Tốt		433	89	93	90	80	81
Đạt		143	20	12	49	26	36
Cần cố gắng		2	2				
Tin học	362	362			139	106	117
Tốt		249			88	80	81
Đạt		113			51	26	36
Cần cố gắng							
Công nghệ	362	362			139	106	117
Tốt		249			88	80	81
Đạt		113			51	26	36
Cần cố gắng							
Khoa học	578	578	111	105	139	106	117
Tốt		435	89	93	92	80	81
Đạt		142	21	12	47	26	36
Cần cố gắng		1	1				
Thẩm mỹ	578	578	111	105	139	106	117
Tốt		435	89	93	92	80	81
Đạt		142	21	12	47	26	36
Cần cố gắng		1	1				
Thể chất	578	578	111	105	139	106	117
Tốt		438	89	93	91	80	85
Đạt		139	21	12	48	26	32
Cần cố gắng		1	1				
III. Phẩm chất chủ yếu							
Yêu nước	578	578	111	105	139	106	117
Tốt		454	89	93	92	90	90
Đạt		123	21	12	47	16	27
Cần cố gắng		1	1				
Nhân ái	578	578	111	105	139	106	117
Tốt		454	89	93	92	90	90
Đạt		123	21	12	47	16	27
Cần cố gắng		1	1				
Chăm chỉ	578	578	111	105	139	106	117

Tốt		440	89	93	92	80	86
Đạt		137	21	12	47	26	31
Cần cố gắng		1	1				
Trung thực	578	578	111	105	139	106	117
Tốt		440	89	93	92	80	86
Đạt		137	21	12	47	26	31
Cần cố gắng		1	1				
Trách nhiệm	578	578	111	105	139	106	117
Tốt		441	89	93	93	80	86
Đạt		136	21	12	46	26	31
Cần cố gắng		1	1				
IV. Đánh giá KQGD	578	542	111	105	139	106	81
- Hoàn thành xuất		235	71	63	38	31	32
- Hoàn thành tốt		93	13	31	11	25	13
- Hoàn thành		212	25	11	90	50	36
- Chưa hoàn thành		2	2				
V. Khen thưởng		241	43	52	53	37	56
- Giấy khen cấp trường		235	43	52	53	37	50
- Giấy khen cấp trên		6					6
VI. HSDT được trợ giảng							
VII. HS.K.Tật		1	1				
VIII. HS bỏ học kỳ II							
+ Hoàn cảnh GDKK							
+ KK trong học tập							
+ Xa trường, đi lại K.khẩn							
+ Thiên tai, dịch bệnh							
+ Nguyên nhân khác							
IX. Chương trình lớp học	578	578	111	105	139	106	117
Hoàn thành	576	576	109	105	139	106	117
Chưa hoàn thành	2	2	2				

Kết quả đánh giá cuối năm học cho thấy chất lượng giáo dục của nhà trường tiếp tục được duy trì ổn định và có nhiều chuyển biến tích cực:

Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt cao;

100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học;

Học sinh được đánh giá đạt yêu cầu về phẩm chất và năng lực theo quy định;

Nhà trường duy trì tốt sĩ số học sinh, không có học sinh bỏ học trong năm học.

Nhìn chung, trong năm học 2025–2026, Trường Tiểu học Nam Lợi đã triển khai hiệu quả các nhiệm vụ đổi mới giáo dục tiểu học; chất lượng giáo dục toàn diện

tiếp tục được nâng lên; nhiều học sinh đạt thành tích cao trong các cuộc thi, sân chơi trí tuệ, văn hóa, thể thao các cấp; góp phần khẳng định chất lượng giáo dục và vị thế của nhà trường trong phong trào giáo dục của địa phương.

6. Công tác giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, giáo dục thể chất và y tế trường học

Trong năm học 2025–2026, Trường Tiểu học Nam Lợi tiếp tục chú trọng công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục truyền thống, giáo dục thể chất và chăm sóc sức khỏe học sinh; xác định đây là nhiệm vụ quan trọng nhằm hình thành và phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực học sinh theo mục tiêu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, giáo dục truyền thống

Nhà trường triển khai nghiêm túc các nội dung giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho học sinh thông qua các môn học, hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp và các hoạt động tập thể theo chủ điểm từng tháng.

Công tác giáo dục truyền thống được gắn với các ngày lễ lớn của đất nước, của địa phương và của ngành Giáo dục như: Ngày Quốc khánh 2/9, Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12, Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh 26/3, Ngày Giải phóng miền Nam 30/4 và Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh 19/5. Thông qua các hoạt động tuyên truyền, văn nghệ, kể chuyện lịch sử, thi tìm hiểu truyền thống và sinh hoạt chuyên đề, học sinh được giáo dục lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc, ý thức trách nhiệm đối với bản thân, gia đình và quê hương.

Nhà trường tích cực lồng ghép giáo dục truyền thống văn hóa địa phương gắn với di sản văn hóa của quê hương Nam Ninh và tỉnh Ninh Bình thông qua các hoạt động trải nghiệm, giới thiệu sách, hoạt động thư viện, tìm hiểu lịch sử địa phương và giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018. Qua đó góp phần bồi dưỡng cho học sinh tình yêu quê hương, ý thức giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của địa phương.

Các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ Văn hóa – Giáo dục của địa phương, các hoạt động khuyến đọc, xây dựng văn hóa đọc và các hoạt động trải nghiệm thực tiễn được tổ chức phù hợp, an toàn, tạo môi trường giáo dục tích cực, góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện cho học sinh.

Công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, xây dựng văn hóa học đường

Nhà trường tiếp tục triển khai hiệu quả các nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống gắn với việc xây dựng trường học an toàn, thân thiện, hạnh phúc và văn hóa học đường.

Thông qua các tiết học, hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt tập thể và các phong trào thi đua, học sinh được giáo dục ý thức chấp hành nội quy trường lớp, tinh thần đoàn kết, lễ phép, trung thực, trách nhiệm, biết yêu thương, chia sẻ và giúp đỡ bạn

bè. Nhà trường chú trọng giáo dục học sinh kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng phòng tránh tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước, phòng chống bạo lực học đường và kỹ năng tham gia môi trường mạng an toàn.

Công tác xây dựng văn hóa học đường được triển khai đồng bộ thông qua việc xây dựng môi trường giáo dục xanh – sạch – đẹp – an toàn; thực hiện tốt quy tắc ứng xử trong trường học; phát huy vai trò nêu gương của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên trong giao tiếp, ứng xử với học sinh và phụ huynh.

Nhà trường duy trì nền nếp sinh hoạt tập thể, thể dục giữa giờ, các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao, trò chơi dân gian và các câu lạc bộ phù hợp với lứa tuổi học sinh; tạo môi trường học tập thân thiện, tích cực, góp phần nâng cao sức khỏe thể chất, tinh thần và phát triển năng khiếu cho học sinh.

Công tác y tế trường học được thực hiện nghiêm túc; nhà trường phối hợp với cơ sở y tế địa phương triển khai các hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh, tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, vệ sinh học đường và an toàn thực phẩm. Công tác theo dõi sức khỏe học sinh, bảo đảm vệ sinh môi trường, nước sạch và các điều kiện an toàn trong trường học được quan tâm thực hiện thường xuyên.

Nhìn chung, công tác giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, giáo dục thể chất và y tế trường học trong năm học 2025–2026 được Trường Tiểu học Nam Lợi triển khai toàn diện, hiệu quả; góp phần hình thành môi trường giáo dục lành mạnh, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và xây dựng hình ảnh nhà trường thân thiện, kỷ cương, trách nhiệm.

7. Công tác an toàn, an ninh trường học

Trong năm học 2025–2026, Trường Tiểu học Nam Lợi xác định công tác bảo đảm an toàn, an ninh trường học là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và xuyên suốt trong quá trình tổ chức các hoạt động giáo dục. Nhà trường đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp nhằm xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học

Nhà trường thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học; xây dựng và triển khai đầy đủ kế hoạch bảo đảm an ninh, an toàn trong năm học. Công tác phối hợp giữa nhà trường với chính quyền địa phương, công an xã và Ban đại diện cha mẹ học sinh được duy trì thường xuyên nhằm kịp thời nắm bắt, xử lý các tình huống phát sinh liên quan đến an ninh trường học.

Nề nếp, kỷ cương trong nhà trường được duy trì ổn định; không xảy ra vụ việc mất an ninh, trật tự, bạo lực học đường hoặc vi phạm pháp luật trong học sinh. Công tác trực trường, quản lý học sinh đầu giờ, giờ ra chơi và thời điểm tan học được thực hiện nghiêm túc, góp phần bảo đảm môi trường học tập an toàn cho học sinh.

Công tác phòng chống cháy nổ, thiên tai, dịch bệnh

Nhà trường xây dựng và triển khai các phương án phòng cháy, chữa cháy; phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn theo đúng quy định. Hệ thống trang thiết bị phòng cháy, chữa cháy được kiểm tra định kỳ; cán bộ, giáo viên, nhân viên được tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng xử lý các tình huống khẩn cấp nhằm nâng cao ý thức và trách nhiệm trong công tác phòng cháy, chữa cháy.

Công tác phòng chống thiên tai được chủ động triển khai, nhất là trong mùa mưa bão; nhà trường thường xuyên rà soát cơ sở vật chất, cây xanh, hệ thống điện và các khu vực có nguy cơ mất an toàn để kịp thời khắc phục.

Nhà trường phối hợp với cơ quan y tế địa phương thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh học đường; tăng cường tuyên truyền vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, bảo đảm sức khỏe cho học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên. Trong năm học, không để xảy ra dịch bệnh lớn trong nhà trường.

Công tác bảo đảm an toàn về thân thể và tinh thần cho học sinh

Nhà trường đặc biệt quan tâm công tác bảo vệ, chăm sóc học sinh cả về thể chất và tinh thần; chú trọng xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, tích cực và không bạo lực học đường.

Thông qua các hoạt động giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, sinh hoạt lớp và hoạt động trải nghiệm, học sinh được trang bị kỹ năng giao tiếp, ứng xử văn minh, kỹ năng tự bảo vệ bản thân và kỹ năng xử lý tình huống trong học tập, sinh hoạt hằng ngày.

Công tác tư vấn học đường được quan tâm triển khai; giáo viên chủ nhiệm thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của học sinh để kịp thời hỗ trợ, động viên, không để xảy ra tình trạng học sinh bị bạo lực, bị áp lực tâm lý hoặc bị xâm hại trong môi trường học đường.

Công tác an toàn thực phẩm

Nhà trường tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục học sinh về vệ sinh cá nhân, vệ sinh an toàn thực phẩm và phòng chống ngộ độc thực phẩm. Công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động kinh doanh thực phẩm khu vực cổng trường được phối hợp thực hiện nhằm hạn chế nguy cơ mất an toàn thực phẩm đối với học sinh.

Khuôn viên trường học, nguồn nước sinh hoạt và hệ thống vệ sinh được duy trì sạch sẽ, bảo đảm các điều kiện vệ sinh môi trường học đường theo quy định.

Công tác giáo dục an toàn giao thông, phòng chống tệ nạn xã hội và phòng chống đuối nước

Nhà trường thực hiện hiệu quả công tác giáo dục an toàn giao thông thông qua các tiết sinh hoạt dưới cờ, hoạt động trải nghiệm, tuyên truyền trực quan và phối hợp với lực lượng công an địa phương. Học sinh được hướng dẫn các kỹ năng tham gia giao thông an toàn, ý thức chấp hành pháp luật khi tham gia giao thông và xây dựng “Cổng trường an toàn giao thông”.

Công tác phòng chống tệ nạn xã hội, phòng chống thuốc lá điện tử, phòng chống xâm hại trẻ em và phòng chống bạo lực học đường được lồng ghép thường xuyên trong các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao nhận thức và kỹ năng phòng tránh cho học sinh.

Nhà trường chú trọng tuyên truyền, giáo dục kỹ năng phòng chống đuối nước cho học sinh, nhất là trong thời gian nghỉ hè và mùa mưa bão; phối hợp với phụ huynh trong công tác quản lý học sinh ngoài giờ học, góp phần hạn chế nguy cơ tai nạn thương tích và đuối nước.

Công tác bảo đảm an toàn trên không gian mạng

Nhà trường tăng cường tuyên truyền, giáo dục học sinh kỹ năng sử dụng internet và mạng xã hội an toàn, lành mạnh; hướng dẫn học sinh nhận biết và phòng tránh các nguy cơ trên không gian mạng như thông tin xấu độc, lừa đảo trực tuyến và các hành vi vi phạm pháp luật trên môi trường mạng.

Giáo viên chủ nhiệm phối hợp chặt chẽ với phụ huynh trong việc quản lý việc sử dụng thiết bị điện tử, định hướng cho học sinh sử dụng công nghệ số đúng mục đích, phục vụ học tập và rèn luyện kỹ năng số an toàn, văn minh.

Nhìn chung, trong năm học 2025–2026, công tác bảo đảm an toàn, an ninh trường học tại Trường Tiểu học Nam Lợi được triển khai nghiêm túc, đồng bộ và hiệu quả; góp phần giữ vững môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, ổn định, tạo điều kiện thuận lợi để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

8. Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số

Trong năm học 2025–2026, Trường Tiểu học Nam Lợi tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục theo định hướng của Bộ Giáo dục và Đào tạo và kế hoạch chuyển đổi số của ngành Giáo dục tỉnh Ninh Bình. Việc triển khai được thực hiện đồng bộ, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, góp phần nâng cao hiệu lực quản lý và chất lượng giáo dục.

Tình hình triển khai sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành, chữ ký số, phần mềm quản lý nhà trường, cơ sở dữ liệu ngành; triển khai học bạ số

Nhà trường thực hiện nghiêm túc việc sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành trong công tác quản lý hành chính. Các văn bản đến, văn bản đi được tiếp nhận, xử lý, lưu trữ và phát hành trên môi trường điện tử theo đúng quy định; góp phần nâng cao hiệu quả xử lý công việc, giảm sử dụng văn bản giấy và tiết kiệm thời gian hành chính.

Việc sử dụng chữ ký số trong công tác quản lý, ký duyệt văn bản điện tử và hồ sơ chuyên môn được triển khai đúng quy định, từng bước nâng cao tính chuyên nghiệp và bảo đảm an toàn thông tin trong hoạt động quản lý nhà trường.

Nhà trường duy trì sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý nhà trường và cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục; thực hiện cập nhật đầy đủ, chính xác thông tin về cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cơ sở vật chất và các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành theo yêu cầu của cấp trên.

Công tác triển khai học bạ số được nhà trường thực hiện theo đúng lộ trình của ngành Giáo dục. Nhà trường đã chủ động chuẩn bị các điều kiện về hạ tầng công nghệ thông tin, dữ liệu, thiết bị và tập huấn cho cán bộ, giáo viên nhằm bảo đảm việc sử dụng học bạ số được thực hiện đúng quy định, an toàn và hiệu quả.

Tình hình ứng dụng các công cụ số trong công tác quản lý, tổ chức hoạt động chuyên môn và hoạt động dạy học

Ban Giám hiệu nhà trường tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và các công cụ số trong công tác quản lý, điều hành và tổ chức hoạt động chuyên môn. Các kế hoạch, báo cáo, lịch công tác, thông báo chuyên môn được triển khai thông qua môi trường số, góp phần nâng cao tính kịp thời, hiệu quả và minh bạch trong công tác quản lý.

Trong hoạt động chuyên môn, giáo viên tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào xây dựng kế hoạch bài dạy, thiết kế giáo án điện tử, sử dụng học liệu số, video, hình ảnh trực quan và các phần mềm hỗ trợ dạy học nhằm đổi mới phương pháp giảng dạy và nâng cao hứng thú học tập cho học sinh.

Nhà trường duy trì việc sử dụng phần mềm VNEDU trong quản lý hồ sơ, cập nhật kết quả đánh giá học sinh và trao đổi thông tin với phụ huynh; đồng thời tổ chức cho học sinh học tập, luyện tập trên các nền tảng học tập trực tuyến phù hợp như OLM, góp phần tăng cường khả năng tự học và hỗ trợ giáo viên theo dõi quá trình học tập của học sinh.

Bên cạnh đó, giáo viên từng bước tiếp cận và ứng dụng các công cụ trí tuệ nhân tạo (AI) trong thiết kế học liệu, xây dựng nội dung dạy học và hỗ trợ công tác chuyên môn; góp phần nâng cao hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học và chuyển đổi số trong giáo dục.

Nhà trường đã tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số cho 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên; đồng thời tăng cường lồng ghép giáo dục kỹ năng số, kỹ năng công dân số cho học sinh thông qua các môn học và hoạt động giáo dục phù hợp.

Kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số theo Bộ tiêu chí của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trường Tiểu học Nam Lợi đã tiến hành tự đánh giá mức độ chuyển đổi số theo Bộ tiêu chí quy định.

Kết quả tự đánh giá cho thấy:

Nhà trường cơ bản đáp ứng các tiêu chí về hạ tầng công nghệ thông tin, quản lý dữ liệu và ứng dụng công nghệ số trong quản lý, dạy học;

Việc ứng dụng CNTT trong quản lý và tổ chức hoạt động giáo dục được triển khai tương đối đồng bộ, phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị;

Đội ngũ cán bộ, giáo viên có chuyên biến tích cực trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và các công cụ số vào công tác quản lý và giảng dạy;

Một số tiêu chí liên quan đến hạ tầng thiết bị công nghệ, học liệu số và phòng học thông minh còn gặp khó khăn do điều kiện cơ sở vật chất và nguồn kinh phí đầu tư còn hạn chế.

Trên cơ sở kết quả tự đánh giá, nhà trường tiếp tục xác định nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới là tăng cường đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, bổ sung thiết bị dạy học số, nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ, giáo viên và đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong các hoạt động quản lý, dạy học và giáo dục học sinh.

Nhìn chung, công tác ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong năm học 2025–2026 được Trường Tiểu học Nam Lợi triển khai nghiêm túc, đồng bộ và đạt nhiều kết quả tích cực; góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà trường, đổi mới phương pháp dạy học và từng bước đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

9. Công tác quản lý

Trong năm học 2025–2026, Trường Tiểu học Nam Lợi tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà trường theo hướng dân chủ, kỷ cương, nền nếp và hiệu quả; thực hiện nghiêm túc các quy định của ngành Giáo dục, bảo đảm nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu lực quản lý trong nhà trường.

Việc chỉ đạo đánh giá ngoài và đăng ký đánh giá ngoài năm học 2025–2026 (kiểm định chất lượng giáo dục; xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia)

Trong năm học 2025–2026, Trường Tiểu học Nam Lợi tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Công tác tự đánh giá được nhà trường triển khai thường xuyên, nghiêm túc; các minh chứng phục vụ công tác kiểm định chất lượng giáo dục được rà soát, cập nhật và lưu trữ đầy đủ theo từng tiêu chuẩn, tiêu chí. Nhà trường chú trọng công tác cải tiến chất lượng giáo dục gắn với việc thực hiện nhiệm vụ đổi mới giáo dục phổ thông và nâng cao hiệu quả quản lý nhà trường.

Ban Giám hiệu đã chỉ đạo các tổ chuyên môn và các bộ phận liên quan tiếp tục rà soát các tiêu chí về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, chất lượng giáo dục và công tác quản lý nhằm duy trì, nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia theo quy định hiện hành.

Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và dạy học; từng bước bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và nâng cao chất lượng đội ngũ nhằm đáp ứng yêu cầu kiểm định chất lượng giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

Trong năm học 2025–2026, Trường Tiểu học Nam Lợi chưa thực hiện đánh giá ngoài. Theo kế hoạch, nhà trường dự kiến thực hiện đăng ký đánh giá ngoài vào tháng 12 năm 2027 theo lộ trình của cấp quản lý giáo dục.

Công tác quản lý đối với các cơ sở giáo dục ngoài công lập trên địa bàn

Trên địa bàn quản lý không có cơ sở giáo dục tiểu học ngoài công lập. Đối với các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập, công tác quản lý được thực hiện theo sự chỉ đạo của cấp trên và chính quyền địa phương; các cơ sở hoạt động cơ bản đúng quy định, bảo đảm các điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

Nhà trường phối hợp với địa phương trong công tác tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp; đồng thời trao đổi thông tin liên quan đến công tác phổ cập giáo dục, huy động trẻ trong độ tuổi đến trường và bảo đảm quyền học tập của trẻ em trên địa bàn.

Công tác quản lý đối với các cơ sở dạy thêm trên địa bàn

Nhà trường thực hiện nghiêm túc các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quản lý dạy thêm, học thêm; thường xuyên tuyên truyền, quán triệt đến cán bộ, giáo viên việc chấp hành đúng các quy định hiện hành, đặc biệt là thực hiện nghiêm Thông tư số 19/2024/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm.

Ban Giám hiệu nhà trường tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về dạy thêm, học thêm đối với cán bộ, giáo viên trong đơn vị; kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh các nội dung liên quan nhằm bảo đảm thực hiện đúng quy định của ngành và của địa phương.

Trong năm học 2025–2026, Trường Tiểu học Nam Lợi không tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường; không có cán bộ, giáo viên vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm; không để xảy ra tình trạng ép buộc học sinh học thêm hoặc tổ chức dạy thêm trái quy định dưới bất kỳ hình thức nào.

Nhà trường đồng thời phối hợp với phụ huynh học sinh và chính quyền địa phương trong công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về việc thực hiện đúng quy định đối với hoạt động dạy thêm, học thêm; góp phần xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, đúng quy định và bảo đảm quyền lợi của học sinh.

Công tác kiểm tra thực hiện nhiệm vụ của các cơ sở giáo dục trong phạm vi quản lý

Nhà trường xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học theo đúng quy định, tập trung vào các nội dung trọng tâm như:

Việc thực hiện nhiệm vụ năm học;

Thực hiện quy chế chuyên môn;

Công tác quản lý tài chính, tài sản;

Công tác giáo dục đạo đức, kỹ năng sống;

Công tác an toàn trường học;

Việc thực hiện các quy định về hồ sơ, sổ sách và nền nếp chuyên môn.

Công tác kiểm tra được thực hiện bảo đảm công khai, dân chủ, đúng quy trình; chú trọng tư vấn, hỗ trợ và hướng dẫn giáo viên nâng cao chất lượng thực hiện nhiệm vụ. Qua kiểm tra, nhà trường kịp thời phát hiện những khó khăn, hạn chế để có biện

pháp chân chính, khắc phục; đồng thời biểu dương, nhân rộng các tập thể, cá nhân thực hiện tốt nhiệm vụ.

Bên cạnh công tác kiểm tra nội bộ, Ban Giám hiệu nhà trường thường xuyên tổ chức dự giờ, kiểm tra chuyên đề, kiểm tra nền nếp dạy học và việc thực hiện các hoạt động giáo dục; góp phần nâng cao hiệu lực quản lý, giữ vững kỷ cương, nền nếp và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

Nhìn chung, công tác quản lý trong năm học 2025–2026 được Trường Tiểu học Nam Lợi triển khai nghiêm túc, đồng bộ và hiệu quả; các hoạt động quản lý từng bước đi vào nền nếp, bảo đảm đúng quy định, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và xây dựng môi trường giáo dục ổn định, an toàn, thân thiện.

10. Công tác truyền thông, thi đua khen thưởng

Trong năm học 2025–2026, Trường Tiểu học Nam Lợi tiếp tục quan tâm đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục, thi đua, khen thưởng; xác định đây là nhiệm vụ quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, tạo sự đồng thuận trong xã hội và động viên đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

Việc phân công nhiệm vụ phụ trách công tác truyền thông; nội dung, hình thức truyền thông

Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã phân công cụ thể cán bộ, giáo viên phụ trách công tác truyền thông; bảo đảm rõ người, rõ việc, gắn trách nhiệm với hiệu quả triển khai nhiệm vụ. Công tác truyền thông được thực hiện thường xuyên, kịp thời, bám sát các nhiệm vụ trọng tâm của ngành và của nhà trường.

Nội dung truyền thông tập trung vào:

Triển khai nhiệm vụ năm học 2025–2026;

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Các phong trào thi đua và hoạt động giáo dục nổi bật;

Hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống;

Xây dựng trường học an toàn, thân thiện, hạnh phúc;

Các gương điển hình tiên tiến, học sinh tiêu biểu;

Công tác chuyển đổi số, thư viện trường học và các hoạt động giáo dục địa phương.

Hình thức truyền thông được triển khai đa dạng, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương thông qua:

Trang thông tin điện tử của nhà trường;

Các nền tảng mạng xã hội của đơn vị;

Cổng thông tin, hệ thống truyền thanh của địa phương;

Bảng tin nhà trường, sinh hoạt dưới cờ, họp phụ huynh học sinh;

Phối hợp cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí, truyền thông của địa phương khi có yêu cầu.

Trong năm học, nhà trường đã đăng tải nhiều tin, bài phản ánh kịp thời các hoạt động giáo dục, các phong trào thi đua và những kết quả nổi bật của cán bộ, giáo viên và học sinh trên trang thông tin điện tử của nhà trường và các kênh thông tin của địa phương; góp phần lan tỏa hình ảnh tích cực của nhà trường, tạo sự đồng thuận và ủng hộ của phụ huynh, nhân dân đối với các hoạt động giáo dục.

Thông qua công tác truyền thông, hình ảnh Trường Tiểu học Nam Lợi tiếp tục được lan tỏa tích cực; niềm tin của phụ huynh và xã hội đối với chất lượng giáo dục của nhà trường ngày càng được củng cố và nâng cao.

Việc phát động và triển khai các phong trào thi đua; công tác tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến; công tác khen thưởng

Công tác thi đua, khen thưởng được nhà trường triển khai nghiêm túc, đúng quy định, bảo đảm công khai, dân chủ và gắn với việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của năm học.

Ngay từ đầu năm học 2025–2026, nhà trường đã xây dựng kế hoạch thi đua; tổ chức phát động các phong trào thi đua trong toàn đơn vị gắn với các cuộc vận động và phong trào lớn của ngành Giáo dục như:

Phong trào thi đua “Dạy tốt – Học tốt”;

Xây dựng “Trường học hạnh phúc”;

Xây dựng trường học “Xanh – sạch – đẹp – an toàn”;

Đổi mới sáng tạo trong quản lý và dạy học;

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục;

Xây dựng văn hóa đọc và phát triển thư viện trường học.

Các phong trào thi đua được triển khai sâu rộng, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường; tạo khí thế thi đua sôi nổi trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Nhà trường chú trọng công tác tuyên truyền, phát hiện và nhân rộng các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến; kịp thời biểu dương giáo viên có thành tích trong giảng dạy, học sinh đạt thành tích cao trong học tập, văn nghệ, thể dục thể thao và các phong trào thi đua của nhà trường, của ngành và địa phương.

Công tác khen thưởng được thực hiện đúng quy trình, đúng đối tượng, bảo đảm công bằng, khách quan, kịp thời; gắn kết quả thi đua với đánh giá, xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh cuối năm học; qua đó góp phần động viên tinh thần trách nhiệm, ý thức tự giác và sự sáng tạo của đội ngũ trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Việc triển khai xét tặng danh hiệu Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú lần thứ 17 – năm 2026

Thực hiện hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc xét tặng danh hiệu Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú lần thứ 17 – năm 2026, nhà trường đã tổ chức quán triệt, tuyên truyền đầy đủ các tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình xét tặng đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị.

Nhà trường tiến hành rà soát hồ sơ, đối chiếu các tiêu chuẩn theo quy định; bảo đảm việc triển khai thực hiện công khai, dân chủ, minh bạch và đúng hướng dẫn của cấp trên.

Qua rà soát, trong năm học 2025–2026, Trường Tiểu học Nam Lợi không có cán bộ, giáo viên đủ điều kiện, tiêu chuẩn để đề nghị xét tặng danh hiệu Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú lần thứ 17 – năm 2026. Nhà trường đã tổng hợp, báo cáo đầy đủ, đúng thời gian theo quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Nhìn chung, công tác truyền thông, thi đua, khen thưởng trong năm học 2025–2026 được Trường Tiểu học Nam Lợi triển khai đồng bộ, hiệu quả và đúng quy định; góp phần nâng cao hình ảnh nhà trường, tạo động lực thi đua trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, thúc đẩy việc hoàn thành tốt các nhiệm vụ giáo dục của nhà trường.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật

Trong năm học 2025–2026, Trường Tiểu học Nam Lợi đã triển khai nghiêm túc, đồng bộ và hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm của ngành Giáo dục; hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu, kế hoạch năm học đề ra. Chất lượng giáo dục toàn diện tiếp tục được duy trì ổn định và có nhiều chuyển biến tích cực.

Nhà trường thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với 100% các khối lớp; duy trì tốt việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày; tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Công tác sinh hoạt chuyên môn, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, giảng dạy được triển khai đồng bộ, từng bước nâng cao hiệu quả giáo dục.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cơ bản ổn định, có tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, tích cực đổi mới và chủ động khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ được giao. Công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, ứng dụng CNTT và thực hiện chuyển đổi số được quan tâm thực hiện thường xuyên.

Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tiếp tục được quan tâm đầu tư, bổ sung; cảnh quan nhà trường được duy trì xanh – sạch – đẹp – an toàn; môi trường giáo dục thân thiện, tích cực được giữ vững.

Nhà trường thực hiện tốt công tác giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, giáo dục truyền thống, xây dựng văn hóa học đường, bảo đảm an toàn trường học và chăm sóc sức khỏe học sinh. Công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và địa phương được duy trì hiệu quả.

Các phong trào thi đua, hoạt động trải nghiệm, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và các sân chơi trí tuệ được tổ chức sôi nổi, thu hút đông đảo học sinh tham gia và đạt nhiều thành tích tích cực. Học sinh nhà trường đạt kết quả cao tại các cuộc thi IOE Tiếng Anh trên Internet, cuộc thi vẽ tranh toàn quốc, thể dục thể thao và các hoạt động giáo dục cấp xã, cấp tỉnh và toàn quốc.

Công tác quản lý nhà trường tiếp tục được đổi mới theo hướng dân chủ, kỷ cương, nền nếp và hiệu quả; việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh được bảo đảm đầy đủ, đúng quy định.

2. Tồn tại, hạn chế; nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong năm học 2025–2026, nhà trường vẫn còn một số khó khăn, hạn chế như:

Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tuy đã được quan tâm đầu tư nhưng vẫn còn thiếu đồng bộ; một số thiết bị phục vụ dạy học theo Chương trình GDPT 2018 và chuyển đổi số chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu thực tế.

Hạ tầng công nghệ thông tin, thiết bị số phục vụ giảng dạy và học tập còn hạn chế; việc khai thác học liệu số và ứng dụng các nền tảng số trong dạy học ở một số giáo viên chưa thật sự đồng đều.

Cơ cấu đội ngũ giáo viên ở một số môn học, vị trí việc làm còn khó khăn; việc điều động, thay đổi nhân sự trong năm học phần nào ảnh hưởng đến công tác bố trí chuyên môn.

Một bộ phận học sinh khả năng tự học, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn còn hạn chế; chất lượng giáo dục giữa các lớp chưa thật sự đồng đều.

Công tác xã hội hóa giáo dục và huy động các nguồn lực hỗ trợ nhà trường còn gặp khó khăn do điều kiện kinh tế của địa phương.

b) Nguyên nhân

Nguồn kinh phí đầu tư cho cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và hạ tầng công nghệ thông tin còn hạn chế, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu đổi mới giáo dục và chuyển đổi số.

Một số giáo viên còn gặp khó khăn trong việc tiếp cận, khai thác hiệu quả các ứng dụng công nghệ thông tin và phương pháp dạy học mới.

Sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong việc quản lý, hỗ trợ học sinh ở một số thời điểm chưa thật sự thường xuyên, đồng bộ.

Điều kiện kinh tế – xã hội của địa phương còn nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến việc huy động các nguồn lực xã hội hóa phục vụ phát triển giáo dục.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị các cấp quản lý giáo dục tiếp tục quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, thiết bị công nghệ thông tin và học liệu số nhằm đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 và chuyển đổi số trong giáo dục.

Quan tâm bổ sung biên chế giáo viên, nhân viên còn thiếu; tạo điều kiện để đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

Tiếp tục có cơ chế hỗ trợ các cơ sở giáo dục trong công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục và triển khai mô hình trường học hạnh phúc, trường học an toàn.

Đề nghị tăng cường tổ chức các lớp tập huấn chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học, giáo dục STEM, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giáo dục và khai thác học liệu số nhằm nâng cao năng lực chuyên môn cho giáo viên.

Tiếp tục quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường trong công tác giáo dục kỹ năng sống, bảo đảm an toàn trường học, phòng chống bạo lực học đường và xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh.

Đề nghị các cấp, các ngành và chính quyền địa phương tiếp tục phối hợp, hỗ trợ nhà trường trong công tác xã hội hóa giáo dục; tạo điều kiện thuận lợi để huy động các nguồn lực hợp pháp phục vụ nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

Phần II

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2026-2027

Căn cứ các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình và tình hình thực tế của nhà trường, Trường Tiểu học Nam Lợi xác định các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2026–2027 như sau:

1. Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Thực hiện nghiêm túc, linh hoạt và hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với tất cả các khối lớp theo đúng hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế; bảo đảm thực hiện đầy đủ nội dung chương trình, chú trọng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, học liệu số và các phương pháp giáo dục tích cực trong dạy học.

Duy trì và nâng cao chất lượng dạy học 2 buổi/ngày; tổ chức hiệu quả các hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục STEM và hoạt động giáo dục địa phương.

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Tăng cường công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

Đẩy mạnh sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; phát huy tinh thần tự học, tự bồi dưỡng và đổi mới sáng tạo trong đội ngũ giáo viên.

Thực hiện tốt công tác quản lý, đánh giá, xếp loại cán bộ, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp; xây dựng đội ngũ đoàn kết, trách nhiệm, kỷ cương và sáng tạo.

Chủ động tham mưu bổ sung đội ngũ giáo viên, nhân viên còn thiếu nhằm đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

3. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và chuyển đổi số

Tiếp tục rà soát, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, giảng dạy và học tập; khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành, học bạ số và các phần mềm quản lý giáo dục.

Tăng cường sử dụng học liệu số, thiết bị dạy học thông minh và các nền tảng hỗ trợ dạy học trực tuyến phù hợp.

Thực hiện hiệu quả công tác quản lý, sử dụng và bảo quản tài sản, thiết bị dạy học trong nhà trường.

4. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh

Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục đại trà; chú trọng bồi dưỡng học sinh năng khiếu, hỗ trợ học sinh còn hạn chế trong học tập.

Đẩy mạnh giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng công dân số và xây dựng văn hóa học đường.

Tổ chức hiệu quả các hoạt động trải nghiệm, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, thư viện và phong trào đọc sách nhằm phát triển toàn diện cho học sinh.

Tạo điều kiện để học sinh tham gia các sân chơi trí tuệ, các cuộc thi, hoạt động giao lưu cấp huyện, cấp tỉnh và toàn quốc.

5. Bảo đảm an toàn trường học và chăm sóc sức khỏe học sinh

Tiếp tục xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hạnh phúc; thực hiện tốt công tác phòng chống bạo lực học đường, phòng chống tai nạn thương tích và đuối nước.

Tăng cường giáo dục an toàn giao thông, an toàn trên không gian mạng và phòng chống các tệ nạn xã hội trong học sinh.

Phối hợp với cơ quan y tế địa phương thực hiện tốt công tác y tế trường học, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe học sinh.

Duy trì nền nếp vệ sinh trường lớp, xây dựng cảnh quan xanh – sạch – đẹp – an toàn.

6. Đẩy mạnh công tác truyền thông, thi đua và xã hội hóa giáo dục

Tăng cường công tác truyền thông giáo dục; kịp thời tuyên truyền các hoạt động, thành tích và gương điển hình tiên tiến của nhà trường.

Phát động và triển khai hiệu quả các phong trào thi đua gắn với nhiệm vụ năm học; thực hiện tốt công tác khen thưởng, động viên cán bộ, giáo viên và học sinh.

Đẩy mạnh phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục học sinh.

Tiếp tục huy động các nguồn lực hợp pháp để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

7. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà trường

Tiếp tục đổi mới củng cố quản lý theo hướng dẫn chủ, kỷ cương, trách nhiệm và hiệu quả.

Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ trường học; tăng cường kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn và các nhiệm vụ giáo dục.

Duy trì và nâng cao chất lượng kiểm định giáo dục, trường chuẩn quốc gia; thực hiện tốt công tác cải tiến chất lượng giáo dục.

Tiếp tục rà soát, bổ sung minh chứng, hoàn thiện các tiêu chuẩn, tiêu chí kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Chủ động xây dựng kế hoạch chuẩn bị các điều kiện phục vụ công tác đánh giá ngoài; phân đầu thực hiện đánh giá ngoài vào tháng 12 năm 2027 theo kế hoạch của cấp quản lý giáo dục.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh theo quy định.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT;
- UBND xã Nam Ninh;
- Phòng Văn hoá-Xã hội xã Nam Ninh;
- Lưu: VT...

**TM. NHÀ TRƯỜNG
HIỆU TRƯỞNG**



HIỆU TRƯỞNG
Lưu Thị Minh Hương

